

BẢNG CHI TIỀN TIẾT DẠY, HỖ TRỢ CÔNG TÁC BUỔI 2
THÁNG 3 NĂM HỌC 2024 - 2025 (từ 03/02/2025 - 28/02/2025)

STT	Họ và tên giáo viên	Số tiết buổi 2 theo tkb				Trễ	Vắng		Dạy thay		Tổng tiết buổi 2
		03/3 - 09/3	10/3- 16/3	17/3 - 23/3	24/3 - 28/3		Buổi 1	Buổi 2	Buổi 1	Buổi 2	
1	Nguyễn Hồng Ân						4				0
2	Nguyễn Cao Đức										0
3	Nguyễn Kỳ Anh						4				0
4	Cao Cát Phiên An										0
5	Nguyễn Việt Hùng										0
6	Võ Công Hoan										0
7	Trương Đình Nhân										0
8	Mai Xuân Thủy										0
9	Nguyễn Đức Thịnh										0
10	Hồ Văn Trung										0
11	Phạm Quốc Vương										0
12	Dương Văn Hiệp										0
13	Hồ Cao Phi								12		0
14	Nguyễn Chánh	8	8	8	8						32
15	Hồ Thị Thu Hồng	6	6	6	6						24
16	Hà Quốc Hưng	6	6	6	6						24
17	Dương Quang Kỳ	8	8	8	8				3		32
18	Hồ Thị Bích Nga	6	6	6	6						24
19	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	6	6	6	6						24
20	Trần Thị Tú Phương	6	6	6	6						24
21	Vũ Thị Thúy Quỳnh	6	6	6	6						24
22	Nguyễn Thị Tuyết Sâm	6	6	6	6						24
23	Phạm Thị Thanh Tâm	6	6	6	6						24
24	Nguyễn Văn Tường	6	6	6	6						24
25	Nguyễn Khắc Thành	6	6	6	6						24

vắng coi kiểm tra 3/3

vắng đi học, không trừ

Dạy thay Vương, Kỳ Anh

dạy thay cô Tâm hợp Sở 17/3

vắng 3 tiết buổi 1 đi họp khởi nghiệp, không trừ

STT	Họ và tên giáo viên	Số tiết buổi 2 theo tkb				Trễ	Vắng		Dạy thay		Tổng tiết buổi 2
		03/3 - 09/3	10/3- 16/3	17/3 - 23/3	24/3 - 28/3		Buổi 1	Buổi 2	Buổi 1	Buổi 2	
26	Nguyễn Thị Thuận	8	8	8	8						32
27	Vũ Hồng Tú	8	8	8	8						32
28	Võ Thị Kiêm Trúc	8	8	8	8						32
29	Thiều Thị Trúc Uyên	6	6	6	6						24
30	Nguyễn Thị Bảo Xuyên	6	6	6	6						24
31	Trương Thị Ái	6	6	6	6						24
32	Lê Thị Duyên	5	5	5	5				1	3	23
33	Hoàng Thị Hòa	5	5	5	5				1	1	21
34	Lê Thị Tuyết Lan	6	6	6	6			3			21
35	Phạm Thị Thùy Loan	7	7	7	6				2	2	29
36	Đặng Thị Trần Nga	5	5	5	5				2	6	26
37	Hồ Kim Phụng	6	6	6	6						24
38	Hoàng Thị Tâm	6	6	6	4						22
39	Võ Thị Thanh Thảo	6	6	6	6						24
40	Đặng Thị Thủy	7	7	7	7			7			21
41	Trần Thị Thanh Loan	0	0	0	4						4
42	Nguyễn Thanh Tuấn	7	7	7	7			4			24
43	Đặng Thị Thanh Vân	7	7	7	7				2	2	30
44	Huỳnh Thị Ngọc Yến	6	6	6	5						23
45	Nguyễn Thị Bích Diệp	6	6	6	6						24
46	Tô Thanh Hòa	6	6	6	6				5	3	27
47	Nguyễn Thị Ngọc Lê	4	4	4	4	1(15ph)			2		16
48	Lê Thị Mỹ Lệ	4	4	4	4						16
49	Ngô Hoàng Minh Thảo	6	6	6	6						24
50	Hoàng Thị Hương Nguyên	6	6	6	6				3	1	25
51	Nguyễn Ngọc Uyên Phương	4	4	4	4						16
52	Trần Hỷ Quyên	6	6	6	6						24
53	Phan Thị Thanh Sơn	5	5	5	5				8	2	22
54	Dương Thanh Thảo	4	4	4	4			7			9
55	Nguyễn Anh Thư	5	5	5	5				1	1	21
56	Đinh Thị Thủy	4	4	4	4						16

vắng 3 tiết buổi 1 đi chấm thi, không trừ
dạy thay thầy Tuấn 17/3
Dạy thay thầy Tuấn, cô Thủy

vắng 1 tiết buổi 1 chấm HSG, không trừ
vắng 4 tiết buổi 1 đi coi và chấm HSG9, không trừ

dạy thay cô Thảo, cô Quyên

vắng 2 tiết buổi 1, coi HSG9 không trừ

vắng 19 tiết buổi 1 nhập viện không trừ, 2 tiết không có dạy

STT	Họ và tên giáo viên	Số tiết buổi 2 theo tkb				Trễ	Vắng		Dạy thay		Tổng tiết buổi 2
		03/3 - 09/3	10/3- 16/3	17/3 - 23/3	24/3 - 28/3		Buổi 1	Buổi 2	Buổi 1	Buổi 2	
57	Lê Minh Trí	4	4	4	4						16
58	Võ Thiên Tuyền	4	4	4	4				2		16
59	Trần Thị Kim Bắc	5	5	5	5						20
60	Trần Thị Dũ	1	1	1	1						4
61	Nguyễn An Hồ Quỳnh Giao	5	5	5	5						20
62	Nguyễn Thu Huyền	1	1	1	1						4
63	Nguyễn Thị Ngọc Loan	4	4	4	4						16
64	Nguyễn Thúy Ly	5	5	5	5						20
65	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	4	4	4	4						16
66	Nguyễn Thị Thùy Trang	4	4	4	4						16
67	Lê Thị Xuân Phúc	5	5	5	5						20
68	Nguyễn Minh Quyền	4	4	4	4		1				16
69	Nguyễn Thị Thà	4	4	4	4						16
70	Phan Thanh Tiếng	4	4	4	4						16
71	Trương Thị Ngọc Diễm	4	4	4	4						16
72	Trần Thị Thu Trang	4	4	4	4						16
73	Tạ Minh Tuyền	4	4	4	4						16
74	Trương Lâm Viên	5	5	5	5						20
75	Đoàn Văn Bay	5	5	5	5						20
76	Trần Thị Ngọc Châu	4	4	4	4				2		16
77	Nguyễn Văn Vĩnh Hào	2	2	2	2						8
78	Hoàng Thị Mỹ Hiếu	4	4	4	4						16
79	Tổng Đức Huy	4	4	4	4						16
80	Chu Thị Kim Hương	4	4	4	4						16
81	Nguyễn Trung Kiên	4	4	4	4				2		16
82	Đoàn Thị Như Hương	4	4	4	4						16
83	Phạm Thị Thanh Nga	4	4	4	4						16
84	Phạm Thị ánh Nguyệt	4	4	4	4						16
85	Võ Thị Xuân Hồng Yến	4	4	4	4						16
86	Nguyễn Đức Chính										0
87	Hoàng Thị Thắm	2	2	2	2						8
88	Nguyễn Tuyết Trinh										0

Dạy thay cô Kim Hương chấm HSG9

vắng 4 tiết buổi 1 chấm thi HSG9, không trừ

Dạy thay cô Kim Hương chấm HSG9

[illegible]

STT	Họ và tên giáo viên	Số tiết buổi 2 theo tkb				Trễ	Vắng		Dạy thay		Tổng tiết buổi 2
		03/3 - 09/3	10/3- 16/3	17/3 - 23/3	24/3 - 28/3		Buổi 1	Buổi 2	Buổi 1	Buổi 2	
121	Nguyễn Thanh Việt								2		0
122	Hà Thị Kim Anh										0
123	Trần Văn Chiến										0
124	Vũ Thị Dung						4				0
125	Lê Trí Phương Duy										0
126	Hoàng Lê Hạnh										0
127	Nguyễn Thanh Nam										0

dạy thay thầy Sang

vắng 7/3